TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN LONG BIÊN	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	-------o0o-------
Bản án số: **13**/2018/HNGĐ -ST	
Ngày: 06/02/2018	
V/v tranh chấp ly hôn	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Đặng Mai Hoa***

Các hội thẩm nhân dân: ***1. Ông Nguyễn Xuân Tiền***

2. Ông Ngô Văn Giá

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: ***Bà Nguyễn Thu Hà*** **-** Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: ***Bà Nguyễn Thanh Hương*** - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 682/2017/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2017/QĐXX ngày 26 tháng 12 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/QĐST-HNGĐ ngày 11/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Bùi Minh T- Sinh năm: 1952.

HKTT: Tổ 17 phường Đ (nay là tổ 16 phường B), quận L, Hà Nội.

(Ông T có đơn xin vắng mặt tại phiên toà)

2. Bị đơn: Bà Lê Thị L - Sinh năm: 1958.

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 17 phường Đ (nay là tổ 16 phường B), quận L, Hà Nội. (Đã bị Tòa án nhân dân quận Long Biên đã ra quyết định tuyên bố mất tích số 04/2017/QĐST-VDS ngày 24/3/2017).

(Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn, ông Bùi Minh T trình bày:

Ông Bùi Minh T và bà Lê Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường 3, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang năm 2005.

Ông bà chung sống với nhau tại tổ 17 phường Đ (nay là tổ 16 phường B), quận L, Hà Nội đến đầu năm 2013, bà L đã bỏ nhà đi không rõ lý do. Khi đi, bà L đã đưa theo con chung của ông bà là cháu Bùi Minh X, sinh năm 2004. Từ đó đến nay vợ chồng ông bà ly thân và ông T không có tin tức gì về bà L. Năm 2017, ông T đã tiến hành làm thủ tục tuyên bố một người mất tích đối với bà L, trong đó có đăng báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng đến nay đã nhiều tháng mà bà L vẫn không về nhà. Hiện nay ông thấy cuộc sống hôn nhân như vậy không có hạnh phúc và ông cũng không thể chờ đợi bà L được nữa. Nay ông xác định không còn tình cảm với bà L, đề nghị Toà án giải quyết cho ông được ly hôn với bà L.

- Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Bùi Minh X, sinh ngày 15/12/2004. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã có quyết định số 16/2017/QDDS-VDS ngày 05/10/2017 về việc Tuyên bố một người mất tích với cháu Bùi Minh X. Về việc nuôi con, đề nghị tòa án giải quyết trong một vụ án khác.

- Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Toà án xem xét và giải quyết.

- Về công nợ chung: Ông khẳng định không nợ ai và không cho ai vay, nếu sau này phát sinh tranh chấp ông xin tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đối với bà Lê Thị L: Tòa án nhân dân quận Long Biên đã ra quyết định tuyên bố bà mất tích theo yêu cầu của ông Bùi Minh T theo quyết định số 04/2017/QĐST-VDS ngày 24/3/2017. Từ đó đến nay, bà L cũng không có tin tức gì. Vì vậy, quá trình tiến hành tố tụng, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để cung cấp lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bà L vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thu thập được lời khai của bà L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên toà phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn chấp hành đúng

các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là bà L đã bị Tòa án nhân dân quận Long Biên đã ra quyết định tuyên bố ông mất tích theo yêu cầu của ông Bùi Minh T theo quyết định số 04/2017/QĐST-VDS ngày 24/3/2017

Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Bùi Minh T đối với bà Lê Thị L. Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Bùi Minh X, sinh ngày 15/12/2004. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã có quyết định số 16/2017/QDDS-VDS ngày 05/10/2017 về việc Tuyên bố một người mất tích với cháu Bùi Minh X, đề nghị tòa án giải quyết trong một vụ án khác. Về tài sản chung của ông bà: do không có yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả diễn biến tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:** Ông Bùi Minh T khởi kiện vụ án về việc "Tranh chấp ly hôn" đối với bị đơn là bà Lê Thị L nơi cư trú cuối cùng tại tổ 17 phường Đ (nay là tổ 16 phường B), quận L, Hà Nội nên việc TAND quận Long Biên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 40 BLTTDS.

Việc nguyên đơn ông T có đơn xin xét xử vắng mặt và ông giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, lời trình bầy có trong hồ sơ vụ án thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 điều 227 BLTTDS, nên chấp nhận.

Bị đơn là bà Lê Thị L: Tòa án nhân dân quận Long Biên đã ra quyết định tuyên bố ông mất tích theo yêu cầu của ông Bùi Minh T theo quyết định số 04/2017/QĐST-VDS ngày 24/3/2017. Quá trình T hành giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Long Biên đã T hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bà L vẫn vắng mặt. Do đó Tòa án T hành xét xử vụ án vắng mặt bà L là phù hợp quy định tại điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*** Về quan hệ hôn nhân:** Ông Bùi Minh T và bà Lê Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường 3, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang năm 2005. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện, từ năm 2013 bà L đã bỏ nhà đi không rõ lý do. Từ đó đến nay vợ chồng ông bà sống ly thân và ông T không có tin tức gì của bà L.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của ông T và bà L đã không tồn tại nhiều năm nay do bà L bỏ nhà đi từ năm 2013, không liên lạc gì với gia đình, đời sống chung không thể kéo dài. Việc ông T làm đơn xin ly hôn với bà L là có căn cứ, là nguyện vọng chính đáng, phù hợp điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

*** Về con chung:** Ông bà có 01 con chung là cháu Bùi Minh X, sinh ngày 15/12/2004. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã có quyết định số 16/2017/QDDS-VDS ngày 05/10/2017 về việc Tuyên bố một người mất tích với cháu Bùi Minh X, tòa án sẽ xem xét giải quyết trong một vụ án khác.

*** Về tài sản chung:** không có yêu cầu và tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

*** Về án phí:** Ông T phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điển 2 khoản 1 điều 40, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 272 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Bùi Minh T.

Ông Bùi Minh T được ly hôn với bà Lê Thị L.

2. Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Bùi Minh X, sinh ngày 15/12/2004. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã có quyết định số 16/2017/QDDS-VDS ngày 05/10/2017 về việc Tuyên bố một người mất tích với cháu Bùi Minh X. Tòa án sẽ xem xem giải quyết trong một vụ án khác về việc nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Ông T không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Bùi Minh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 06133 ngày 24/10/2017 tại Chi cục thi hành án quận Long Biên. Nay chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND Tp. Hà Nội
-VKSND q. Long Biên
-Chi cục THADS q. Long Biên
-UBND p.3 – TP. Mỹ Tho – t. Tiền Giang.
- Các đương sự
- Lưu HS
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đặng Mai Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**